

NGUYỄN THỊ DIỆU
PHƯƠNG/ NGUYEN THI
DIEU PHUONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Số/No: 01/2026/BC-DP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2026.
Ho Chi Minh City, 31 March 2026

BÁO CÁO
KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN
QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

REPORT ON RESULTS OF SHARE TRANSACTIONS OF INTERNAL PERSONS
AND THEIR RELATED PERSONS

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán;
- Công ty cổ phần Tư vấn-Thương mại-Dịch vụ địa ốc
Hoàng Quân.

To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange;
- Hoang Quan Consulting-Trading-Service real estate
corporation

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao (*Information on individual/organisation conducting the transaction:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/*Name of individual/organisation:* **Nguyễn Thị Diệu
Phuong/ Nguyen Thi Dieu Phuong**

- Quốc tịch/*Nationality:* **Việt Nam/Viet Nam**

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký
doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức),
ngày cấp, nơi cấp/*Number of ID card/passport (in case of an individual) or number of
Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (in
case of an organisation), date of issue, place of issue:*

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/ *Contact address/address of head office:*

- Điện thoại/*Telephone:* Fax: Email: Website:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company: **Không/ None***

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày đăng ký giao dịch (nếu có/*position at the public company, the fund management company on the registration date (if any):* và ngày không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ: (nêu rõ lý do)/*and the date when he/she is no longer an internal person or affiliated person of internal person of the public company, the fund management company (specify the reason): **Không/ None***

*: *Mục này chỉ dành cho trường hợp sau khi đăng ký giao dịch, đối tượng đăng ký không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/This item is only for cases in which the person subject to registration, after the trading registration, is no longer the internal person or affiliated person of internal person of the public company, fund management company.*

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (*đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng*)/*Information on the internal person of the public company/public fund who Is the affiliated person of individual/organisation conducting transaction (in case the person who conduct transaction is the affiliated person of internal person of the public company/publlc fund):*

2.1. Họ và tên người nội bộ/*Name of internal person: **Trương Anh Tuấn/Truong Anh Tuan***

- Quốc tịch/*Nationality: **Việt Nam/ VietNam***

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/*ID card/Passport No.:*

- Địa chỉ thường trú/*Permanent address:*

- Điện thoại liên hệ/*Telephone:* Fax: Email:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company*: **Chủ tịch Hội đồng quản trị/ Chairman of the Board of Directors.**

- Môi quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/*Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person*: **Chồng/ Husband**

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any)*: : **73.600.000 cổ phiếu, tỷ lệ 11,76%/ 73,600,000 shares, ratio 11.76%.**

2.2 Họ và tên người nội bộ/*Name of internal person*: **Trương Nguyễn Song Vân/ Truong Nguyen Song Van**

- Quốc tịch/*Nationality*: Việt Nam/ *Viet Nam*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/*ID card/Passport No.*:

- Địa chỉ thường trú/*Permanent address*:

- Điện thoại liên hệ/*Telephone*: Fax: Email:

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch/*Position in the public company, the fund management company on the date when the individual/organisation mentioned in item 1 registers for the transaction*: **Phó Tổng giám đốc/ Deputy General Director**

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company*: **Phó Tổng giám đốc/ Deputy General Director**

- Môi quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/*Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person*: **Con ruột/ Daughter**

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any)*: **00 cổ phiếu, tỷ lệ 0%/ 00 shares, ratio 0%.**

3. Mã chứng khoán giao dịch/*Securities code*: **HQC**

Mã chứng khoán cơ sở (đối với chứng quyền có bảo đảm)/*Underlying securities code (in case of covered warrants)*:

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3/*Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants as mentioned at item 3*:
tại công ty chứng khoán In securities company:

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held before the transaction*: **6 cổ phiếu, tỷ lệ 0,000001%/ 6 shares, ratio 0.000001%**.

Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở (nêu tại mục 3) nắm giữ trước khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm (đối với chứng quyền có bảo đảm)/*Number, ownership percentage of underlying securities (as mentioned at item 3) held before trading the covered warrants (in case of covered warrants)*:

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng /*Number of shares/fund certificates/covered warrants registered to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred*:

- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/ chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/*Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented /donate/be donated/inherit/transfer/be transferred)*: **Nhận cổ phiếu phát hành để hoán đổi nợ/ *Receive newly issued shares for debt conversion***.

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký giao dịch/*Number of shares/fund certificates/covered warrants registered for trading*: : **3.300.000 cổ phiếu/ 3,300,000 shares**

7. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch (mua /bán/ cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/*Number of shares/fund certificates/covered warrants being traded (purchase/sell/present/be present/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap)*.

- Loại giao dịch đã thực hiện (mua/ bán/ cho/ được cho/ tặng/ được tặng/ thừa kế/ chuyển nhượng/ nhận chuyển nhượng/ hoán đổi)/*Type of transaction executed (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inher it/transfer/be transferred/swap)*: **Nhận cổ phiếu phát hành để hoán đổi nợ/ *Receive newly issued shares for debt conversion***.

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch/ *Number of shares/fund certificates/covered warrants traded*: **3.300.000 cổ phiếu/ 3,300,000 shares**

8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá)/*the value of executed transaction (calculated based on par value)*: **33.000.000.000 đồng/ VND 33,000,000,000**

Giá trị chứng quyền có bảo đảm (theo giá phát hành gần nhất) đã giao dịch/ *Value of covered warrants traded (at the latest issuing price)*:

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants after the transaction held by the person*

executing the transaction: 3.300.006 cổ phiếu, tỷ lệ 0,536%/ 3,300,006 shares, ratio 0.536%.

Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch và người có liên quan/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants after the transaction of the executor and affiliated person: 78.444.137 cổ phiếu, tỷ lệ 12,52%/ 78,444,137 shares, ratio 12.52%.

10. Phương thức giao dịch/ *Method of transaction: Nhận cổ phiếu phát hành trực tiếp từ tổ chức phát hành là Công ty Cổ phần TV – TM – DV Địa ốc Hoàng Quân / Receiving newly issued shares directly from the issuer, Hoang Quan Real Estate Consulting – Trading – Services Joint Stock Company.*

11. Thời gian thực hiện giao dịch/ *Trading time: từ ngày/from 31/03/2026 đến ngày/to 31/03/2026.*

Nơi nhận:

Recipients:

- Như kính gửi
- Lưu: VT
- Archived:

**CÁ NHÂN BÁO CÁO
REPORTING INDIVIDUAL**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal -if any)*



NGUYỄN THỊ DIỆU PHƯƠNG